

Bản án số: 320/2021/HS-PT
Ngày 25 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công.

Ông Đỗ Đình Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 133/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V do có kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. Trần Văn T, sinh năm 1977 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Văn T3, sinh năm 1947 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1953; vợ Mai Thị Kim P, sinh năm 1984; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; tiền án: không; tiền sự: có 03 tiền sự;

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 94/QĐ-XPVPHC ngày 04/10/2018 của Công an tỉnh Bến Tre đã xử phạt 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng về hành vi “khai thác khoáng sản là cát sông mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”, đã nộp phạt ngày 04/10/2018;

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 774/QĐ-XPVPHC ngày 22/02/2019 của Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng về hành vi “khai thác khoáng sản là cát sông mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”, đã nộp phạt ngày 26/02/2019;

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2085/QĐ-XPVPHC ngày 14/6/2019 của Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi “khai thác khoáng sản là cát sông mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”, đã nộp phạt ngày 19/6/2019;

Bị cáo tại ngoại; vắng mặt.

2. Võ Văn V, sinh năm 1990 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con bà Võ Thị L, sinh năm 1971 (không rõ họ tên cha); vợ Nguyễn Thị Thanh T4, sinh năm 1992; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự;

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2086/QĐ-XPVPHC ngày 14/6/2019 của Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi “khai thác khoáng sản là cát sông mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”, đã nộp phạt ngày 19/6/2019;

Bị cáo tại ngoại; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T trước đây đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép. Vào ngày 14/6/2019 Trần Văn T cùng với Võ Văn V tiếp tục có hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép đã bị UBND huyện M phạt hành chính mỗi người số tiền 7.500.000 đồng, đồng thời cam kết sẽ không tái phạm. Nhưng sau đó, Trần Văn T và Võ Văn V làm thuê cho ông Nguyễn Thanh D(cư trú ở ấp T5, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre) với công việc điều khiển tàu sắt biển số BTr-7423 đi mua cát về bán cho khách hàng có nhu cầu. Ngày 17/01/2020, ông D giao cho T số tiền 2.000.000 đồng cùng phương tiện tàu sắt BTr - 7423 để mua cát tại các cần cạp trên sông C thuộc tỉnh

Trà Vinh. Sau khi nhận được tiền, T và V không đi mua cát mà sử dụng tiền tổ chức uống rượu. Do thiếu tiền mua cát nên T bàn bạc và thống nhất cùng V đi khai thác cát trái phép để bù vào số tiền đã nhận.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, T lái tàu sắt BTr-7423 chở V ra tuyến sông Cùòng lại tại vị trí có tọa độ X: 1108434, Y: 562217 thuộc xã T6, huyện M, tỉnh Bến Tre là khu vực không có cấp giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan có thẩm quyền. Tại đây cả hai thả neo cố định tàu lại rồi khởi động máy hút cát dưới lòng sông lên khoang chứa của tàu sắt. Đến 19 giờ 25 phút ngày 17/01/2020 thì tổ công tác Công an huyện M phát hiện bắt quả tang T và V đã khai thác được khối lượng là 5,2m³ cát.

Vật chứng thu giữ:

1/ Một tàu sắt, biển kiểm soát BTr -7423, tải trọng khoảng 94 tấn, chiều dài 22,5m, chiều ngang rộng nhất 4,9m, chiều cao 1,9m.

2/ Một động cơ máy chính dùng để đẩy phươg tiện, nhãn hiệu ISUZU6, không rõ số hiệu, công suất; có chiều dài 1,5m x ngang 0,4m x cao 0,9m.

3/ Một động cơ dùng để bơm, hút cát, nhãn hiệu ISUZU6, số hiệu 1285-2, không rõ công suất; có chiều dài 1,3m x ngang 0,6m x cao 1,15m.

4/ Một dụng cụ (đầu bơm) dùng để hút cát từ lòng sông lên khoang chứa cát phươg tiện; có chiều dài 0,85m x ngang 0,5m x cao 1,15m; có nối với ống nhựa dài 18m, chu vi ống 63cm (có nối ống kim loại dài 2,2m, chu vi 70cm).

5/ Một đầu bơm dùng để bơm hút cát từ khoang chứa phươg tiện lên bờ; chiều dài 0,85m x ngang 0,3m x cao 0,93m; đầu vào có nối ống nhựa dài 8,6m, chu vi ống 44cm; đầu ra nối ống nhựa dài 5,85m, chu vi ống 44cm.

6/ Một mẫu cát sông, được niêm phong ghi ngày 18/8/2020, QĐ 72-27/4/2020, kí hiệu MKS-17-01-20.

7/ Cát sông, khối lượng 5,2m³ (vật liệu xây dựng thông thường dùng để san lấp)

Tại Kết quả giám định: Ngày 14/8/2020, Giám định viên Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh B kết luận mẫu cát sông kí hiệu MKS-17-01-20 là khoáng sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản tỉnh B kết luận khối lượng 5,2m³ cát sông trị giá 343.200 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 05/01/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V phạm tội “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Văn T** 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Võ Văn V** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/01/2021, bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V vắng mặt mặc dù đã được triệu tập.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Án sơ thẩm xử hai bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V về Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên với mức hình phạt của bị cáo Trần Văn T 07 tháng tù và Võ Văn V 06 tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo. Việc khai thác cát ảnh hưởng đến bờ sông, đời sống của các bà con ở các tỉnh miền Tây. Các bị cáo đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, tiếp tục việc khai thác cát. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các bị cáo.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm: Vào khoảng 19 giờ 25 phút ngày 17/01/2020, tại tọa độ X: 1108434, Y: 562217 trên tuyến sông C thuộc xã T6, huyện M, tỉnh Bến Tre, Trần Văn T cùng Võ Văn V bị tổ công tác Công an huyện M bắt quả tang đang khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép với khối lượng 5,2m³ trị giá 343.200 đồng. Về nhân thân, Trần Văn T và Võ Văn V đều đã bị xử phạt hành chính về hành vi “khai thác khoáng sản là cát sông mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền” chưa được xóa tiền sự.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3.1] Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V về tội “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3.2] Về hình phạt:

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quản lý Nhà nước về khai thác tài nguyên, thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật. Hiện nay, tình trạng khai thác cát trái phép rất tràn lan và diễn biến phức tạp. Việc khai thác cát trái phép trên sông có thể dẫn đến sạt lở bờ, thay đổi dòng chảy của các con sông, ảnh hưởng đến đời sống của người dân hai bên bờ sông và hệ sinh thái của sông. Chính phủ đã có chỉ thị và nhiều thông báo việc tăng cường thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản, về tình hình vi phạm pháp luật khai thác cát tại các địa phương nên cần thiết phải xử lý nghiêm.

Các bị cáo đã nhận được giấy triệu tập nhưng không đến Tòa, chứng tỏ ý thức pháp luật của các bị cáo kém.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh đề nghị.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo, các bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các nội dung khác trong quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V. Giữ nguyên án sơ thẩm.

1.1 Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn T** 07 (bảy) tháng tù về “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

1.2. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Văn V** 06 (sáu) tháng tù về “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Các bị cáo Trần Văn T và Võ Văn V mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Cục THADS tỉnh Bến Tre;
- CA tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo;
- Lưu (Án - Trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đinh Ngọc Thu Hương